

# GIẢI PHÁP BẢO ĐẢM ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC XUẤT, NHẬP CẢNH TẠI CÁC TỈNH Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

TS. Nguyễn Việt Thanh<sup>1</sup>, ThS. Nguyễn Thị Ánh Xuân<sup>2</sup>

<sup>1</sup> Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long

<sup>2</sup> Trường Chính trị tỉnh Đồng Tháp

\*Tác giả liên hệ: vietthanhtct@gmail.com

Ngày nhận: 06/02/2022

Ngày nhận bản sửa: 10/3/2022

Ngày duyệt đăng: 18/3/2022

## Tóm tắt

Xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh là vấn đề có ý nghĩa hết sức quan trọng trong quản lý nhà nước về xuất, nhập cảnh ở mọi quốc gia trên thế giới. Đây là biện pháp hành chính để các cơ quan chức năng bảo đảm sự nghiêm minh của các quy phạm pháp luật về xuất, nhập cảnh. Tuy nhiên, vì những lý do khách quan và chủ quan, các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh ở Việt Nam nói chung và các tỉnh ở Đồng bằng sông Cửu Long nói riêng còn có những bất cập, hạn chế và chưa thật sự mang lại hiệu quả trong xử lý các hành vi vi phạm pháp luật xuất, nhập cảnh. Vấn đề này, cho tới nay vẫn chưa được quan tâm thỏa đáng. Bài viết đề xuất một số giải pháp chủ yếu đảm bảo áp dụng pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất nhập cảnh tại các tỉnh ở Đồng bằng sông Cửu Long.

**Từ khóa:** Xử phạt vi phạm hành chính, xuất nhập cảnh, các tỉnh ở Đồng bằng sông Cửu Long.

## Solutions to guarantee the application of law on handling of administrative violations in the field of emigration and immigration at Mekong Delta provinces

### Abstract

Handling of administrative violations in the field of emigration and immigration is a significant issue in the state management of the countries worldwide. This is an administrative measure for the authorities to ensure the strictness of the legal regulations on emigration and immigration. However, for objective and subjective reasons, the regulations on handling of administrative violations in the field of emigration and immigration in Vietnam in general and the provinces in the Mekong Delta in particular are still insufficient and not really effective in handling of administrative violations about emigration and immigration. This issue has not been adequately concerned so far. The article proposes some main solutions to ensure the application of the law on handling of administrative violations in the field of emigration and immigration at Provinces of the Mekong Delta.

**Keywords:** Handling of administrative violations, emigration and immigration, Mekong Delta provinces.

## 1. Đặt vấn đề

Hiện nay, việc công dân đi ra nước ngoài và từ nước ngoài về nước để cư trú, làm ăn sinh sống, buôn bán, đầu tư, công tác, lao động, học tập, du lịch... là một vấn đề thường xuyên diễn ra trong quá trình giao lưu giữa các quốc gia và con người trong khu vực hoặc quốc tế. Con người chỉ có thể phát huy khả năng của mình một cách tốt nhất khi quyền con người nói chung, quyền

tự do đi lại, quyền xuất cảnh, nhập cảnh được bảo đảm. Vì vậy, tự do đi lại, xuất cảnh, nhập cảnh là nhu cầu tất yếu của sự phát triển xã hội.

Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 và những văn bản pháp luật về xuất cảnh, nhập cảnh, cư trú đã quy định cụ thể về quyền xuất cảnh, nhập cảnh, cư trú của công dân. Tuy nhiên, do điều kiện khách quan và chủ quan, trong

hiều năm qua, bên cạnh những ưu điểm, công tác quản lý về xuất cảnh, nhập cảnh ở nước ta còn bộc lộ một số hạn chế, bất cập, gây ảnh hưởng không nhỏ tới hiệu lực, hiệu quả của nền hành chính nói chung và hành chính nhà nước trong lĩnh vực xuất cảnh, nhập cảnh, cư trú nói riêng. Từ đó, dẫn đến hệ lụy không đáng có trong việc thực hiện quyền xuất cảnh, nhập cảnh, cư trú của công dân là người nước ngoài đến Việt Nam làm ăn, sinh sống, thăm quan du lịch...

Chính sách mở cửa, hội nhập quốc tế của Đảng và Nhà nước ta đã được quán triệt sâu rộng và thực hiện hết sức nhất quán trong tất cả các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội. Do đó, số lượng người nước ngoài đến Việt Nam ngày càng gia tăng. Thực tế đó đặt ra những yêu cầu mới trong nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự nói chung và công tác quản lý người nước ngoài nói riêng, nhằm đảm bảo an toàn, thuận lợi cho người nước ngoài đến Việt Nam, góp phần phát triển kinh tế, giao lưu văn hóa, quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam, nâng cao vị thế Việt Nam.

Cũng như các tỉnh thành trên cả nước, những năm gần đây, tình hình vi phạm pháp luật trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh của các tỉnh ở Đồng bằng sông Cửu Long có chiều hướng gia tăng, diễn biến phức tạp, nhận thức về công tác xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh còn bị xem nhẹ. Bài viết đi sâu nghiên cứu, tìm hiểu thực trạng áp dụng pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh hiện nay và từ đó, đề xuất những giải pháp cơ bản nhằm góp phần nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh trên phạm vi cả nước nói chung và các tỉnh ở Đồng bằng sông Cửu Long nói riêng.

## **2. Đánh giá thực trạng áp dụng pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh tại các tỉnh ở Đồng bằng sông Cửu Long**

### **2.1. Một số kết quả đạt được**

Pháp luật trong quản lý nhà nước về xuất cảnh, nhập cảnh là công cụ quan trọng chủ yếu để nhà nước điều chỉnh các mối

quan hệ xã hội trong lĩnh vực này, góp phần củng cố và phát triển quan hệ hợp tác hữu nghị giữa nước ta với các nước trên thế giới, phục vụ các nhiệm vụ chính trị của Đảng và Nhà nước ta trong công cuộc bảo vệ và xây dựng đất nước.

Pháp luật trong quản lý nhà nước về xuất cảnh, nhập cảnh đã tạo được môi trường pháp lý cho việc thực hiện quyền tự do đi lại và cư trú của công dân Việt Nam và người nước ngoài. Thông qua việc thực thi và áp dụng các quy phạm pháp luật trong lĩnh vực này, đã góp phần phát hiện và làm thất bại mọi âm mưu của các thế lực thù địch và bọn phản động lưu vong lợi dụng việc xuất cảnh, nhập cảnh và cư trú công khai để hoạt động chống phá cách mạng nước ta; đấu tranh ngăn chặn và làm giảm thiểu số lượng người xuất cảnh, nhập cảnh và cư trú bất hợp pháp, giữ vững độc lập chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở Việt Nam nói chung, các tỉnh ở Đồng bằng sông Cửu Long nói riêng.

Công tác quản lý xuất, nhập cảnh của công dân Việt Nam và người nước ngoài tạo môi trường thông thoáng phục vụ tiến trình hội nhập quốc tế, giữ gìn môi trường hòa bình, ổn định để phát triển kinh tế; thu hút được nhiều ngoại tệ, chất xám của Việt kiều để xây dựng và phát triển kinh tế; tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp Việt Nam tiến hành các hoạt động xuất nhập khẩu, đầu tư, kinh doanh, góp phần làm tăng nguồn dự trữ ngoại tệ cho đất nước; đưa lao động Việt Nam ra nước ngoài để tạo công ăn việc làm, giảm thất nghiệp trong nước; tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên đi nước ngoài học tập tiếp thu kiến thức, kinh nghiệm trở về phục vụ sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước.

Việc quy định công khai, rõ ràng các điều kiện xuất cảnh, điều kiện cấp hộ chiếu, người thuộc diện chưa được xuất cảnh, chưa được nhập cảnh, các nguyên tắc đàm phán nhận trở lại công dân Việt Nam không được phía nước ngoài cho cư trú đã góp phần giữ vững ổn định chính trị, tạo điều kiện thuận lợi cho cộng đồng người Việt Nam sinh

sống làm ăn ổn định ở nước ngoài, ngăn chặn tình trạng xuất cảnh, cư trú trái phép.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về xuất, nhập cảnh, pháp luật về xử phạt hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh được tổ chức tiến hành thường xuyên, đổi mới nội dung, phương pháp tuyên truyền với các hình thức phong phú. Phòng Quản lý xuất, nhập cảnh - Công an tỉnh Vĩnh Long đã tổ chức nhiều hội thảo, hội nghị tuyên truyền, phổ biến Nghị định 136/2007/NĐ-CP; tổ chức triển khai Thông tư số 53/TT-BCA; cùng với việc kiên quyết xử phạt hành chính một cách nghiêm minh trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh đã có tác động rất mạnh mẽ đến các đối tượng vi phạm và có sức ảnh hưởng lớn trong cộng đồng nhân dân và người nước ngoài.

Trong giai đoạn 2014-2018, Phòng Quản lý xuất, nhập cảnh - Công an tỉnh Vĩnh Long đã phát hiện và xử phạt nhiều vụ việc vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh: Đối với công dân Việt Nam có 1.167 trường hợp làm mất hộ chiếu; 257 trường hợp làm hư hỏng cấp hộ chiếu; 36 trường hợp khai không đúng sự thật để được cấp hộ chiếu; 32 trường hợp qua lại biên giới không làm thủ tục xuất nhập cảnh và 07 trường hợp giả mạo hồ sơ để được cấp hộ chiếu [17; tr.52]; còn đối với người nước ngoài đã phát hiện và xử phạt 261 trường hợp sử dụng chứng nhận tạm trú quá hạn, 310 trường hợp nhập cảnh, hành nghề hoặc có hoạt động tại Việt Nam mà không được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp; 140 trường hợp người nước ngoài không khai báo tạm trú; 33 trường hợp khai báo không đúng sự thật để cấp hộ chiếu [17; tr.54].

## **2.2. Những hạn chế**

Bên cạnh kết quả đạt được, công tác quản lý xuất cảnh, nhập cảnh thời gian qua còn bộc lộ một số hạn chế cần phải sớm được khắc phục trong thời gian tới.

Các tỉnh ở Đồng bằng sông Cửu Long cũng như các tỉnh thành trên cả nước, tình hình vi phạm pháp luật trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường. Tính riêng trong giai đoạn từ 2014-

2018, các tỉnh ở Đồng bằng sông Cửu Long có 32 trường hợp qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh theo quy định; 07 trường hợp giả mạo hồ sơ để được cấp hộ chiếu, mang tính chất phức tạp và gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự ở các địa phương; 36 trường hợp, hành vi khai không đúng sự thật để được cấp hộ chiếu được thực hiện với lỗi cố ý, mang tính chất phức tạp và gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự ở các địa phương; 1.167 trường hợp làm mất hộ chiếu; 257 trường hợp làm hư hỏng cấp hộ chiếu; 36 trường hợp khai không đúng sự thật để được cấp hộ chiếu; 32 trường hợp qua lại biên giới không làm thủ tục xuất nhập cảnh và 07 trường hợp giả mạo hồ sơ để được cấp hộ chiếu [17].

Mặt khác, công tác xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh còn bộc lộ nhiều bất cập như hiệu lực pháp lý của các văn bản pháp luật còn thấp, một số quy định không phù hợp với yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn, các văn bản pháp quy liên quan đến người nước ngoài còn sơ hở, nhất là, các văn bản liên quan đến công tác phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành về quản lý nhà nước. Những hạn chế nêu trên xuất phát từ nhiều nguyên nhân khác nhau, trong đó nguyên nhân cơ bản là hệ thống pháp luật trong lĩnh vực này chưa đủ sức để răn đe; điển hình đối với công dân Việt Nam nhập cảnh trái phép (không có hộ chiếu hoặc có nhưng không sử dụng), hành vi vi phạm này được quy định tại điểm a, khoản 3 Điều 167 Nghị định 167/2013/NĐ-CP, mức phạt 4.000.000đ ở mức trung bình khung phạt tiền từ 3.000.000đ - 5.000.000đ [17; tr 73-74]; hành vi giả mạo hồ sơ để được cấp hộ chiếu được thực hiện với lỗi cố ý, các hành vi vi phạm này được quy định tại điểm a, khoản 6 Điều 17 Nghị định 167/2013/NĐ-CP, mức phạt 35.000.000đ ở mức trung bình khung từ 30.000.000 - 40.000.000đ [17; tr. 75]; trường hợp khai không đúng sự thật để được cấp hộ chiếu, các hành vi vi phạm này được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 17 Nghị định 167/2013/NĐ-CP, mức phạt 1.250.000đ ở mức trung bình khung từ

500.000đ - 2.000.000đ [17; tr 77-78]; trường hợp người nước ngoài nhập cảnh, hành nghề hoặc có hoạt động khác tại Việt Nam mà không được phép của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp quy định tại điểm b, khoản 5 Điều 17 Nghị định 167/2013/NĐ-CP, mức phạt 20.000.000đ ở mức trung bình khung từ 15.000.000đ - 25.000.000đ [17; tr.59]; lực lượng xử lý còn quá mỏng, trình độ không đồng đều; phương tiện, trang thiết bị, công cụ hỗ trợ phục vụ cho công tác xử phạt vi phạm hành chính còn nhiều khó khăn thiếu thốn, chưa đáp ứng được đòi hỏi của thực tế đặt ra, chưa phù hợp với yêu cầu công tác trong tình hình mới. Ngoài ra, nhận thức về công tác xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh còn bị xem nhẹ, chưa có sự nhất quán trong quá trình thực hiện.

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật còn hạn chế; việc tuyên truyền chưa thực sự sâu rộng; hình thức tuyên truyền còn mang tính đại trà, chưa phù hợp với từng loại đối tượng khác nhau.

Việc cấp hộ chiếu cho công dân các tỉnh ở Đồng bằng sông Cửu Long còn vướng mắc, trình tự và thủ tục xin cấp khá phức tạp, kéo dài; cách thức nộp hồ sơ cấp đổi, cấp lại trực tiếp chưa thật sự tạo thuận lợi cho công dân; quá trình xác minh mất nhiều thời gian, không đảm bảo thời gian theo quy định. Trong khi đó, giấy thông hành chỉ có giá trị cấp khi công dân trở về nước, không có giá trị khi có nhu cầu đi sang nước thứ ba.

Việc bổ sung trẻ em vào hộ chiếu sau khi đã cấp cho cha mẹ nảy sinh nhiều vấn đề bất cập, nhất là, việc điều chỉnh thời hạn của hộ chiếu. Nghị định số 136/2007/NĐ-CP không quy định cụ thể, rõ ràng, nên trên thực tế, xảy ra việc áp dụng không thống nhất, dẫn đến có trường hợp không điều chỉnh thời gian, nhưng lại có nhiều trường hợp vượt thời gian so với quy định.

Việc ứng dụng khoa học công nghệ để thực hiện chức năng quản lý nhà nước về xuất, nhập cảnh chưa được triển khai tiến hành triệt để, đồng bộ, do vậy, chưa đạt hiệu quả cao; phương tiện khoa học kỹ thuật hiện đại trang bị cho công tác kiểm tra phát hiện

hộ chiếu giả còn thiếu, chưa đồng bộ. Lực lượng cơ sở trực tiếp đảm nhận công tác quản lý xuất, nhập cảnh còn mỏng, thường xuyên bị thay đổi vị trí công tác, là một trong những nguyên nhân gây ra những tác động, ảnh hưởng đến việc triển khai, thực hiện công tác nghiệp vụ quản lý xuất, nhập cảnh ở địa phương. Bên cạnh đó, trình độ tin học và ngoại ngữ của cán bộ làm công tác quản lý còn hạn chế.

Nhận thức về tầm quan trọng, mục đích, ý nghĩa của công tác xử phạt vi phạm hành chính và cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh của một bộ phận cán bộ, chiến sĩ công an phòng quản lý xuất, nhập cảnh chưa ngang tầm, có lúc, có nơi chưa thực sự tạo thuận lợi cho nhân dân.

Năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, chiến sĩ công an làm công tác quản lý xuất, nhập cảnh còn hạn chế như thiếu kinh nghiệm; phải kiêm nhiệm nhiều công việc khác nhau. Một số công chức làm công tác xử phạt hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thực thi công vụ để vụ lợi cá nhân, dẫn đến tình trạng “nhẹ tay” khi xử phạt các hành vi vi phạm hành chính. Thậm chí, còn có tình trạng “lợi dụng mối quan hệ thân quen” để xin không bị xử phạt hoặc xử phạt nhẹ hơn so với quy định; việc hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn chưa cụ thể, chi tiết và không thường xuyên.

Thực trạng đó tồn tại là do nhiều nguyên nhân. Có thể chỉ ra một số nguyên nhân như: do thiếu hiểu biết về pháp luật hoặc hiểu biết không thấu đáo dẫn đến vi phạm pháp luật; có hiểu biết pháp luật nhưng thiếu lòng tin đối với pháp luật, không tôn trọng pháp luật, thiếu trách nhiệm đối với Nhà nước, xã hội; các cơ quan chức năng và cá nhân có thẩm quyền xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật không nghiêm, dẫn đến tâm lý coi thường và vi phạm pháp luật; việc phát hiện vi phạm đã chậm và kém, việc quy trách nhiệm và xử lý còn chậm và kém hơn, gây bất bình trong dư luận xã hội, giảm sút lòng tin của nhân dân.

**3. Một số giải pháp đảm bảo áp dụng pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính**

**trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh các tỉnh ở  
Đồng bằng sông Cửu Long**

Để nâng cao hiệu quả công tác quản lý xuất, nhập cảnh của công dân Việt Nam, đáp ứng nhu cầu của tiến trình tham gia hội nhập quốc tế, tạo điều kiện thuận lợi cho việc xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và người nước ngoài, tạo môi trường thông thoáng, thuận lợi cho công dân chủ động trong việc làm các thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh và đảm bảo đúng pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh các tỉnh ở Đồng bằng sông Cửu Long, cần thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

*Thứ nhất*, xây dựng và hoàn thiện pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh. Luật pháp là hệ thống các quy tắc xử sự mang tính bắt buộc chung do Nhà nước ban hành hoặc thừa nhận, nhằm điều chỉnh các quan hệ xã hội, thực hiện và bảo vệ toàn vẹn các lợi ích của quốc gia và lợi ích của mọi công dân Việt Nam. Năm 2019, Quốc hội ban hành Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam và Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam có hiệu lực từ ngày 01/7/2020 khá hoàn chỉnh. Tuy nhiên, vẫn còn kẽ hở, chưa đủ sức dể răn đe đối với những hành vi vi phạm. Các văn bản pháp luật về xuất, nhập cảnh, xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh đã tạo cơ sở pháp lý, định hướng cho các hành vi, nâng cao trách nhiệm của các đơn vị, tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện đúng pháp luật về xuất, nhập cảnh. Cùng với việc ban hành Luật Xuất cảnh, nhập cảnh đối với công dân Việt Nam, để nâng cao hiệu quả công tác quản lý xuất, nhập cảnh của công dân Việt Nam, phục vụ hội nhập kinh tế quốc tế, Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản dưới luật về xuất, nhập cảnh, những quy định cụ thể hoá, hướng dẫn thực hiện việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh như: Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17/8/2007 của Chính phủ quy định về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam, Nghị định số 94/2015/NĐ-CP ngày

16/10/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17/8/2007 quy định về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam, Nghị định số 75/2020/NĐ-CP ngày 01/7/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam... Vấn đề nâng cao hiệu quả xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh có vai trò hết sức quan trọng, góp phần giữ vững và đảm bảo trật tự an toàn xã hội, an ninh quốc gia. Tuy nhiên, để thực hiện được điều đó, cần phải tiếp tục quan tâm xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật về xuất, nhập cảnh cho công dân Việt Nam, đồng thời, tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động giáo dục pháp luật cho mọi tầng lớp nhân dân về những thủ tục xuất, nhập cảnh và xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh. Trước hết, cần tiếp tục xây dựng và không ngừng bổ sung, hoàn thiện các quy định pháp luật về xuất, nhập cảnh và xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh đủ sức dể răn đe, đặc biệt chú trọng việc sửa đổi, bổ sung các hành vi vi phạm xuất, nhập cảnh theo hướng đơn giản hoá các điều kiện xác định cấu thành tội phạm, nâng cao mức hình phạt thật nặng và nghiêm khắc hơn, tăng cường áp dụng các chế tài lựa chọn (phạt tù, phạt hành chính); cụ thể hoá các mức độ thiệt hại, tác động, ảnh hưởng của vi phạm đến an nguy quốc gia. Hai là, khi hệ thống pháp luật về xuất, nhập cảnh được ban hành, cần phải nhanh chóng quan tâm triển khai đồng bộ các giải pháp. Trên cơ sở đó, góp phần làm cho pháp luật đi vào cuộc sống, để mọi tầng lớp nhân dân hiểu rõ về luật, từ đó, có nhận thức và những hành vi ứng xử tự giác, đúng đắn. Ba là, kết hợp chặt chẽ giữa giáo dục pháp luật và thi hành pháp luật. Cần đa dạng hóa phương thức vận động, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về xuất, nhập cảnh và xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh thông qua các phương tiện truyền thông đại chúng như báo chí, đài phát thanh, truyền hình, văn hoá nghệ thuật,

pano, áp phích, tờ rơi, băng rôn... Phải có hệ thống dịch vụ pháp lý đủ mạnh để giúp nhân dân hiểu, nắm vững pháp luật, ứng xử theo quy định của pháp luật. Cần nhận thức đầy đủ và rõ ràng rằng, thực hiện nghiêm minh pháp luật về xuất, nhập cảnh vừa là nghĩa vụ pháp lý, vừa là trách nhiệm của tất cả mọi người dân Việt Nam.

*Thứ hai*, nâng cao năng lực của cán bộ, chiến sĩ công an nhằm thực hiện hiệu quả áp dụng pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh. Xây dựng và hoàn thiện được một hệ thống các quy phạm pháp luật mang tính khoa học và phù hợp trong quản lý nhà nước về xuất cảnh, nhập cảnh là một yêu cầu tiên quyết và có ý nghĩa rất quan trọng. Tuy nhiên, để có thể áp dụng một cách rộng rãi và phát huy hiệu lực, hiệu quả, cần phải xây dựng và hoàn thiện các quy định, đồng thời, cần quan tâm tiến hành việc cải cách bộ máy, cơ chế và đội ngũ cán bộ quản lý thích hợp. Cần hết sức chú trọng việc bổ sung xây dựng những quy định nhằm điều chỉnh những nội dung công việc quản lý nhà nước về xuất cảnh, nhập cảnh, khắc phục sự chông chéo, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan trực thuộc trong quản lý nhà nước về xuất cảnh, nhập cảnh. Khẩn trương xây dựng những quy định mới nhằm cải tiến mạnh mẽ phương thức, lề lối làm việc trong bộ máy quản lý nhà nước về xuất cảnh, nhập cảnh. Xác định rõ các nguyên tắc làm việc và quy chế phối hợp trong các hoạt động, vận hành của bộ máy quản lý nhà nước về xuất cảnh, nhập cảnh; định rõ thẩm quyền và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị quản lý xuất, nhập cảnh cũng như kết quả hoạt động của bộ máy do mình phụ trách; gắn phân công, phân cấp công việc với phân cấp về tài chính, tổ chức và cán bộ; phân định rõ những việc mà các cơ quan quản lý cấp dưới toàn quyền quyết định và chịu trách nhiệm, những việc nào trước khi quyết định phải có ý kiến của cơ quan quản lý cấp trên và phải tuân theo quyết định của cấp có thẩm quyền cao hơn. Tăng cường trách nhiệm và năng lực của các cơ quan, đơn vị trực tiếp thi hành nhiệm

vụ khi giải quyết thủ tục và xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất cảnh, nhập cảnh của cá nhân và tổ chức, áp dụng các công cụ, phương pháp quản lý tiên tiến, hiện đại trong hoạt động quản lý nhà nước về xuất, nhập cảnh.

Vấn đề hết sức có ý nghĩa trong quản lý nhà nước về xuất, nhập cảnh là cần có một cơ chế kiểm tra, giám sát hữu hiệu để bảo đảm cho việc thực hiện được kịp thời, nghiêm minh. Cơ chế kiểm tra, giám sát cần được xây dựng trên cơ sở vừa có thể theo dõi, giám sát được quá trình triển khai thực hiện các văn bản pháp luật trong quản lý nhà nước về xuất, nhập cảnh sau khi được ban hành, mặt khác, vừa có thể giúp các cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh được những bất hợp lý của các quy phạm pháp luật về thủ tục hành chính một cách nhanh chóng. Do đó, bộ máy để thực hiện cơ chế này cần gọn nhẹ, có đủ thẩm quyền và điều kiện để hoạt động. Đặc biệt, cần tạo mọi điều kiện thuận lợi để nhân dân có thể tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật trong quản lý nhà nước về xuất, nhập cảnh.

Tăng cường kiểm tra, chấn chỉnh thái độ, tác phong, văn hóa ứng xử của cán bộ, chiến sĩ khi tiếp dân, tiếp người nước ngoài làm thủ tục xuất, nhập cảnh. Tổ chức tiếp dân đến làm thủ tục xuất, nhập cảnh đúng thời gian quy định. Thường xuyên kiểm tra, duy trì, giám sát việc đăng ký, ghi tên xếp hàng đúng thứ tự quy định. Tổ chức phát động đoàn viên thanh niên tham gia ngày thứ bảy tình nguyện phục vụ nhân dân, vừa để đảm bảo tiến độ giải quyết thủ tục, vừa tạo được niềm tin, tình cảm của nhân dân và người nước ngoài. Đồng thời, công khai số điện thoại đường dây nóng của lãnh đạo Công an các tỉnh ở Đồng bằng sông Cửu Long để nhân dân liên hệ, giải đáp những thắc mắc xung quanh vấn đề làm thủ tục xuất, nhập cảnh hoặc khiếu nại lợi dụng sự sốt ruột của người dân, “cò môi” và những phần tử xấu móc nối với nhau để trục lợi, gây thiệt hại cho người dân.

Tham gia các hoạt động giải đáp, trả lời bạn nghe đài của Đài Truyền hình các tỉnh ở Đồng bằng sông Cửu Long để hướng

dẫn thủ tục, giải đáp kiến nghị của nhân dân về thủ tục xuất, nhập cảnh, cũng như xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh. Tổ chức diễn đàn *Công an lắng nghe ý kiến nhân dân*, để nhân dân trực tiếp góp ý xây dựng cho cán bộ, chiến sĩ công an Phòng Quản lý xuất, nhập cảnh, tạo ra những diễn đàn có ý nghĩa thiết thực giúp cho lãnh đạo Công an các tỉnh ở Đồng bằng sông Cửu Long xác minh, chấn chỉnh tác phong, thái độ và các hành vi sai phạm của chiến sĩ công an trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh. Đồng thời, thường xuyên cập nhật, bổ sung, sửa đổi các quy trình công tác cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ mới, xây dựng phương án giải quyết thủ tục xuất, nhập cảnh khi người dân và người nước ngoài tăng đột biến trong những dịp lễ, tết cổ truyền...

Thực hiện truyền thông tin, hồ sơ duyệt cấp hộ chiếu qua mạng Internet để phục vụ tốt công tác nghiệp vụ, thực hiện công khai việc ghi biên lai thu tiền và công khai quyết định xử phạt vi phạm hành chính trên máy tính để thuận tiện cho công tác quản lý công việc, đáp ứng được mọi yêu cầu, đòi hỏi của người dân về công tác xuất, nhập cảnh.

*Thứ ba*, tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về xuất, nhập cảnh và xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh. Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về xuất, nhập cảnh và xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh là một trong những giải pháp mang lại hiệu quả để xây dựng ý thức pháp luật dưới dạng lòng tin, thói quen, động cơ của hành vi tích cực pháp luật của con người. Thực hiện phương châm “sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật” đòi hỏi phải tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền và giáo dục pháp luật về xuất, nhập cảnh và xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh; huy động sự hưởng ứng tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng thông qua các chiến dịch, phong trào vận động thiết lập trật tự kỷ cương và các hoạt động thường xuyên nhằm xây dựng nếp

sống lành mạnh và kỷ cương trong cơ quan nhà nước và trong xã hội.

Thực tế ở nước ta nói chung, các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long nói riêng hiện nay, có không ít người dân Việt Nam vẫn còn giữ thói quen sống và ứng xử theo lệ làng, theo tập tục địa phương. Sự hiểu biết pháp luật của một bộ phận cán bộ, nhân dân còn hạn chế, thậm chí còn có hành vi coi thường pháp luật, “phép vua thua lệ làng”, tình trạng vi phạm pháp luật còn diễn ra khá phổ biến ở nhiều nơi, nhiều lĩnh vực, ảnh hưởng đến trật tự xã hội, đời sống và sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Tiếp tục nâng cao kiến thức pháp luật xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh cho đội ngũ cán bộ, công chức một cách thường xuyên, bằng nhiều hình thức phù hợp khác nhau trong điều kiện của địa phương. Đẩy mạnh giáo dục pháp luật xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh cho các tổ chức, cá nhân và người nước ngoài tham gia hoạt động xuất, nhập cảnh, các cơ quan nhà nước có liên quan thông qua các phương tiện truyền thông bằng nhiều hình thức, như: báo cáo viên pháp luật, báo hình, báo viết, báo điện tử, trang thông tin xuất, nhập cảnh... Phát động nhân dân, các tổ chức quần chúng trong cộng đồng hưởng ứng, tự giác thực hiện các quy định của pháp luật xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh; động viên, khuyến khích các tổ chức, cá nhân thực hiện tốt pháp luật về xuất, nhập cảnh, đề cao vai trò, trách nhiệm công dân trong việc tham gia quản lý trật tự an toàn xã hội, phòng chống vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh.

Để thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, cần phải có sự kết hợp chặt chẽ với việc tăng cường xử lý nghiêm minh, có hiệu quả mọi vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh. Phải quán triệt rõ mục đích của việc xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh là để giữ gìn, bảo vệ kỷ cương, phép nước, bảo vệ lợi ích chung, bảo vệ sự tôn nghiêm và công bằng của pháp luật để nhắc nhở, cảnh báo, răn đe và phòng ngừa vi

phạm. Việc xử lý vi phạm hành chính phải hết sức khách quan, chính xác, tùy tính chất, mức độ mà áp dụng các chế tài hành chính thật tương thích; không phân biệt đối tượng vi phạm là cán bộ công an Phòng Quản lý xuất, nhập cảnh, công chức ngành hữu quan hay là cá nhân, tổ chức; quán triệt sâu sắc quan điểm của Đảng “mọi vi phạm đều phải được xử lý”, “bất cứ ai vi phạm đều phải đưa ra xét xử theo pháp luật, không được giữ lại để xử lý nội bộ”. Tuyệt đối không được ứng xử theo kiểu: dân thì chịu hình pháp, quan xử theo lễ. Khi thực hiện pháp luật xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh, cần phải quan tâm đề cao vai trò của giáo dục, thuyết phục và đặc biệt coi trọng công tác thuyết phục trong xử phạt vi phạm hành chính.

Để nâng cao vai trò của thuyết phục và kết hợp chặt chẽ giữa thuyết phục và cưỡng chế trong thực hiện pháp luật xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh, trước hết, cần phải tiến hành thuyết phục một cách tích cực, thường xuyên vào ý thức và hoạt động của con người, đó chính là hoạt động giáo dục pháp luật xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh cho mọi tầng lớp nhân dân các tỉnh ở Đồng bằng sông Cửu Long. Cũng có thể thông qua công tác giải quyết khiếu nại tố cáo, xem xét những kiến nghị của công dân trong quá trình xử lý vi phạm hành chính. Thông qua các quyết định giải quyết khiếu nại đúng đắn với những tình huống, vụ việc cụ thể của cơ quan hành chính có thẩm quyền sẽ có tác dụng rất lớn trong việc giáo dục pháp luật đối với quần chúng nhân dân.

Một vấn đề cần đặc biệt lưu ý và có ý nghĩa hết sức quan trọng trong việc tiến hành giáo dục pháp luật xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh là phải đảm bảo tính công khai, minh bạch của các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành và cần phải được phổ biến rộng rãi kịp thời trong nhân dân.

*Thứ tư*, nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ, chiến sĩ công an thực hiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh ở các tỉnh Đồng bằng sông

Cửu Long.

Trong thời kỳ đất nước mở cửa, hội nhập tăng cường giao lưu, hợp tác với các nước trong khu vực và trên thế giới, theo đó, lưu lượng công dân có nhu cầu xuất, nhập cảnh các tỉnh ở Đồng bằng sông Cửu Long cũng ngày một tăng. Để có thể góp phần giải quyết vấn đề này, cần thường xuyên tiến hành tổ chức nhận xét, đánh giá đội ngũ cán bộ, chiến sĩ của lực lượng quản lý xuất, nhập cảnh, thông qua đó xác định chất lượng của toàn lực lượng. Từ kết quả của những nhận xét, đánh giá có được, tiến hành triển khai công tác quy hoạch, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, quản lý đội ngũ cán bộ, chiến sĩ của lực lượng quản lý xuất, nhập cảnh. Xây dựng hệ thống tiêu chuẩn chức danh, tiêu chuẩn nghiệp vụ phù hợp với thực tiễn, bảo đảm yêu cầu công tác chuyên môn của từng đối tượng quản lý. Quy định việc cơ cấu cán bộ phù hợp với chức năng nhiệm vụ của từng đơn vị của lực lượng quản lý xuất, nhập cảnh, làm cơ sở cho việc định biên và xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ, chiến sĩ. Quy định chế độ tuyển dụng cán bộ, chiến sĩ, duy trì thường xuyên việc thực hiện quy chế đánh giá khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, chiến sĩ để nâng cao chất lượng thực thi nhiệm vụ; lựa chọn đúng người có đủ phẩm chất đạo đức, tinh thông nghiệp vụ, có tâm huyết với nghề vào lực lượng quản lý xuất, nhập cảnh.

Thực hiện tinh giảm biên chế, đưa ra khỏi lực lượng quản lý xuất, nhập cảnh những cán bộ, chiến sĩ không đủ năng lực trình độ, những người vi phạm đạo đức nghề nghiệp; tạo điều kiện đổi mới trẻ hóa, nâng cao năng lực thực thi nhiệm vụ của cán bộ, chiến sĩ. Xây dựng kế hoạch và quan tâm đến công tác bồi dưỡng cán bộ, chiến sĩ của lực lượng quản lý xuất, nhập cảnh. Đây là nhiệm vụ hết sức quan trọng trong việc tạo ra nhân lực thực thi pháp luật trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh. Cụ thể là: đánh giá công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, chiến sĩ của lực lượng quản lý xuất, nhập cảnh. Xây dựng nội dung, chương trình và phương thức đào tạo; chú trọng nâng cao kiến thức, kỹ năng chuyên môn của cán bộ, chiến sĩ



theo chức trách, nhiệm vụ đang đảm nhận; mỗi đối tượng cán bộ, chiến sĩ có nội dung chương trình đào tạo và bồi dưỡng phù hợp. Kết hợp đào tạo chính quy với các hình thức đào tạo không chính quy, đào tạo trong nước và đưa đi đào tạo nước ngoài. Khuyến khích cán bộ, chiến sĩ chủ động có ý thức tự tham gia các khóa đào tạo để nâng cao trình độ.

Đây là những giải pháp có vai trò hết sức quan trọng bởi chỉ khi đội ngũ cán bộ, công chức được bảo đảm cả về số lượng và chất lượng, được bố trí sắp xếp hợp lý, có trình độ và năng lực chuyên môn cao về lĩnh vực xuất, nhập cảnh, tạo cơ sở nền móng vững chắc để họ có đủ sự tự tin khi thực hiện nhiệm vụ được giao.

Trong công tác đào tạo, bồi dưỡng, cần quan tâm chú ý cập nhật để bổ khuyết những hạn chế về kiến thức quản lý xuất, nhập cảnh, kỹ năng giao tiếp, ứng xử, quy trình xử lý tình huống gắn với chức danh cụ thể, tin học và ngoại ngữ. Chú trọng công tác giáo dục và bồi dưỡng cho cán bộ, chiến sĩ công an làm công tác tham mưu xử lý, về tinh thần trách nhiệm, ý thức tận tâm, tận tụy với công việc, về cường chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh. Đào tạo, bồi dưỡng phải gắn với việc bố trí, sử dụng; tránh tình trạng đào tạo không đúng chuyên ngành, chuyên môn nghiệp vụ, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng quan liêu, tham nhũng trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh. Tiếp tục kiện toàn bộ sung biên chế, đảm bảo cả về số lượng và chất lượng. Những cán bộ, chiến sĩ được bổ sung phải có phẩm chất đạo đức cách mạng, có năng lực chuyên môn nghiệp vụ, tin học, ngoại ngữ, tận tâm, trách nhiệm với công việc, có thái độ, tác phong vì nhân dân phục vụ, sẵn sàng khắc phục khó khăn, vươn lên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của Đảng và nhân dân giao phó.

Đề nâng cao chất lượng, phong cách làm việc của cán bộ công an Phòng Quản lý xuất, nhập cảnh, cần thường xuyên quán triệt phương châm chỉ đạo sáng tạo, năng động, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, nói đi đôi với làm, trung thành với Tổ quốc và nhân dân, sẵn sàng phấn đấu, hy

sinh vì độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ.

Có tư tưởng vững vàng, không hoang mang, dao động trước khó khăn, thách thức, cảnh giác, phòng ngừa các thủ đoạn tấn công, lôi kéo, mua chuộc của các thế lực thù địch và các loại tội phạm theo phương châm chủ động, tích cực bảo vệ chủ quyền, lợi ích quốc gia, dân tộc. Nghiêm khắc với bản thân, tự giác rèn luyện, trau dồi đạo đức cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; tận tụy, không ngừng nỗ lực học tập, tìm tòi, sáng tạo, trong thực hiện nhiệm vụ; thường xuyên học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và 6 điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân. Nêu cao tinh thần cương quyết đấu tranh chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí; chống chủ nghĩa cá nhân, luôn đặt lợi ích tập thể, lợi ích dân tộc lên trên lợi ích cá nhân.

Luôn có thái độ, hành vi văn minh, lịch sự, tôn trọng, khiêm tốn, đúng mực; bình tĩnh lắng nghe, nhiệt tình chia sẻ, tận tình phục vụ nhân dân, khôn khéo xử lý các tình huống phức tạp về an ninh, trật tự của các phần tử tiêu cực liên quan đến lĩnh vực xuất, nhập cảnh. Luôn giữ thái độ gần gũi, thân thiết nhưng nghiêm túc, đúng mực, thể hiện đúng mực vị thế của người thi hành công vụ trước công dân. Kiên quyết đấu tranh không khoan nhượng, khôn khéo, linh hoạt xử lý các loại đối tượng xâm phạm an ninh quốc gia, tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật về an ninh, trật tự, bảo đảm yêu cầu chính trị, pháp luật, nghiệp vụ.

Xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh công tâm, khách quan, đúng pháp luật, lấy giáo dục, cảm hóa, thuyết phục làm phương châm giải quyết công việc; không dung túng, bao che hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh của các đối tượng. Không những nhiều, cố tình gây khó khăn, kéo dài thời gian giải quyết yêu cầu chính đáng của người dân để vụ lợi, vòi vĩnh đòi hỏi lộ; không được lợi dụng nghề nghiệp, chức vụ, quyền hạn để trục lợi, trả thù cá nhân.

Cán bộ, chiến sĩ Phòng Quản lý xuất, nhập cảnh Công an các tỉnh ở Đồng bằng

sông Cửu Long cần không ngừng nâng cao năng lực, tư duy làm việc năng động, sáng tạo, nhạy bén. Luôn xác định thái độ “kính dân”, “trọng dân”, “tự tin”, “gần dân”, lắng nghe, tôn trọng nhân dân; có thái độ văn minh, lịch sự, khiêm tốn, quan hệ đúng mực với nhân dân. Chú ý lắng nghe, tiếp thu nghiêm túc ý kiến đóng góp của nhân dân, phản ánh về tình hình xuất, nhập cảnh; lắng nghe nguyện vọng, ý kiến, thắc mắc, khiếu kiện, tố cáo của nhân dân trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh để tận tình giải quyết, có thái độ vui vẻ, niềm nở, chào hỏi, tận tình phục vụ; không lợi dụng chức vụ, quyền hạn xâm phạm quyền, lợi ích chính đáng của nhân dân; không nhũng nhiễu, gây phiền hà, khó khăn cho người dân. Văn minh, lịch sự, ứng xử đúng mực khi tiếp xúc với cơ quan, tổ chức, cá nhân, người nước ngoài.

Để bảo đảm pháp luật trong quản lý nhà nước về xuất cảnh, nhập cảnh được thực hiện tốt, phù hợp với mục tiêu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân, vấn đề đặt ra không chỉ dừng ở việc xây dựng cho được một hệ thống các văn bản thích hợp, đầy đủ tiêu chuẩn, mà phải đặc biệt quan tâm đến cơ chế thực hiện các văn bản pháp luật đó, phải quan tâm tới lực lượng cán bộ, chiến sĩ công an đang thực hiện nhiệm vụ về xuất, nhập cảnh. Những vấn đề này có mối quan hệ hết sức mật thiết với nhau.

*Thứ năm*, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật phục vụ công tác xuất, nhập cảnh. Cơ sở vật chất kỹ thuật ảnh hưởng không nhỏ đến việc đảm bảo thực hiện pháp luật xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh. Chỉ khi hệ thống cơ sở vật chất, kỹ thuật được trang bị đầy đủ, hiện đại thì việc theo dõi, giám sát mới có thể đạt được hiệu quả. Đồng thời, đó cũng nhằm mục tiêu để công tác xử lý vi phạm hành chính được thực hiện công khai, rõ ràng, đồng bộ, là tiền đề, nền móng cho việc phát hiện, ngăn chặn các hành vi thủ đoạn vi phạm pháp luật xuất, nhập cảnh.

Trước hết, cần tiến hành rà soát lại cơ sở hạ tầng, trang thiết bị của các đơn vị thực hiện pháp luật xử lý vi phạm hành chính

trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh; tập trung đầu tư, bổ sung, nâng cấp trang bị máy móc, thiết bị kiểm tra chuyên dùng, các phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ: máy soi, camera, công cụ phục vụ hộ chiếu hiện đại để cập nhật đầy đủ thông tin, dữ liệu xuất, nhập cảnh, đảm bảo các yêu cầu nghiệp vụ, nhằm ngăn chặn, hạn chế các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh.

Trên cơ sở dự báo sát nhu cầu về hộ chiếu của người dân ra nước ngoài học tập, lao động, công tác, du lịch..., để chủ động phục vụ nhân dân. Đảm bảo công tác nhận hồ sơ xin cấp hộ chiếu, các giấy tờ khác có giá trị xuất, nhập cảnh của công dân nhanh chóng, kịp thời; trả kết quả đúng thời gian; giảm các thủ tục không cần thiết để phục vụ nhân dân, khẩn trương hoàn thiện hệ thống thông tin máy tính điện tử quản lý xuất, nhập cảnh gồm nhiều chương trình liên kết chặt chẽ với nhau, cụ thể: chương trình kiểm tra, chương trình quản lý xuất, nhập cảnh kết nối với Trung tâm thông tin giữa các đơn vị nghiệp vụ trong ngành Công an. Triển khai việc truyền dữ liệu công dân đề nghị cấp hộ chiếu qua mạng máy tính, giảm thời gian vận chuyển hồ sơ, phục vụ công tác quản lý xuất, nhập cảnh, phục vụ cấp hộ chiếu được thuận tiện, nhanh chóng.

Cải tiến, từng bước hiện đại hóa công nghệ in ấn và phát hành hộ chiếu Việt Nam theo tiêu chuẩn ICAO, sử dụng công nghệ in phun ảnh, nâng cao chất lượng hộ chiếu, chống làm giả (thay ảnh), nghiên cứu, sản xuất hộ chiếu điện tử (sinh trắc học) có độ bảo mật cao. Tăng cường đầu tư phương tiện, trang thiết bị và công cụ chuyên dùng phục vụ công tác xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh. Xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp, tạo động lực để đội ngũ cán bộ, chiến sĩ công an Phòng Quản lý xuất, nhập cảnh yên tâm làm việc, phát huy được sở trường, năng lực của từng cá nhân, giữ gìn môi trường công tác thực sự trong sạch, minh bạch.

Trang bị máy đọc hộ chiếu và nối mạng máy tính, rút ngắn thời gian làm thủ tục cho công dân xuất, nhập cảnh, góp phần thực hiện tốt chủ trương, đảm bảo an ninh

trật tự, phục vụ hội nhập quốc tế. Tập trung trang bị phương tiện khoa học kỹ thuật tiên tiến phục vụ cho việc giải quyết xuất cảnh, nhập cảnh cho công dân Việt Nam và người nước ngoài. Trang bị hệ thống máy móc hiện đại, phục vụ công tác kiểm tra, kiểm soát hành khách xuất, nhập cảnh (hệ thống máy tính kết nối với trung tâm, phòng kỹ thuật phát hiện hộ chiếu, giấy tờ giả, máy đọc hộ chiếu,...). Qua đó, góp phần ngăn chặn các đối tượng lợi dụng nhập cảnh để trốn tránh pháp luật, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

#### **4. Kết luận**

Xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh là vấn đề có ý nghĩa hết sức quan trọng trong quản lý nhà nước về xuất, nhập cảnh ở mọi quốc gia trên thế giới. Đây là biện pháp hành chính để các cơ quan chức năng bảo đảm sự nghiêm minh của các quy phạm pháp luật về xuất, nhập cảnh. Tuy nhiên, vì những lý do khách quan và chủ quan, các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập

cảnh ở Việt Nam nói chung và các tỉnh ở Đồng bằng sông Cửu Long nói riêng còn có những bất cập, hạn chế và chưa thật sự mang lại hiệu quả trong xử lý các hành vi vi phạm pháp luật xuất, nhập cảnh. Vấn đề này, cho tới nay vẫn chưa được quan tâm thỏa đáng.

Có thể khẳng định tính nhất quán trong chính sách xử lý vi phạm pháp luật nói chung và xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh nói riêng của Đảng và Nhà nước ta. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả cải cách hành chính nhà nước trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh trong thời đại hội nhập quốc tế là một nội dung có vai trò, ý nghĩa hết sức quan trọng và cần thiết. Việc áp dụng pháp luật xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh nghiêm minh, công tâm, đúng pháp luật, phụ thuộc rất nhiều vào trách nhiệm, bản lĩnh, tài năng, lương tâm, phẩm chất đạo đức, nhiệt tình và sự gương mẫu của các cán bộ, chiến sĩ làm công tác quản lý xuất, nhập cảnh trên cả nước nói chung và các tỉnh ở Đồng bằng sông Cửu Long nói riêng.

#### **Tài liệu tham khảo**

- [1]. Bộ Công an, *Thông tư số 21/2011/TT-BCA ngày 25/4/2011 quy định về trình tự, thủ tục thực hiện các quyết định chưa cho nhập cảnh chưa được xuất cảnh, tạm hoãn xuất cảnh.*
- [2]. Bộ Công an (2014), *Tài liệu tập huấn chuyên sâu về Luật Xử lý vi phạm hành chính*, Nxb Giao thông vận tải, Hà Nội.
- [3]. Bộ Công an, *Thông tư số 10/2015/TT-BCA ngày 11/02/2015 quy định chi tiết về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực liên quan an ninh, trật tự, an toàn xã hội.*
- [4]. Bộ Công an, *Thông tư số 29/2016/TT-BCA ngày 06/7/2016 hướng dẫn việc cấp, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu phổ thông ở trong nước cho công dân Việt Nam.*
- [5]. *Bộ luật Hình sự* (2015), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [6]. Nguyễn Ngọc Bích (2013), *Các hình thức xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của luật xử lý vi phạm hành chính*, Tạp chí Luật học, số 12.
- [7]. Trương Bình (2015), *Nâng cao hiệu quả công tác quản lý cư trú của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi*, Tạp chí Công an nhân dân, kỳ 1, 6-2015.
- [8]. Cục Quản lý xuất nhập cảnh, *Công văn số 9425/A72-P3 ngày 08/8/2016 về việc thực hiện Thông tư số 29/2016/TT-BCA ngày 06-7-2016 hướng dẫn việc cấp, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu phổ thông ở trong nước cho công dân Việt Nam.*
- [9]. Nguyễn Văn Cường (2006), *Hoàn thiện pháp luật trong quản lý nhà nước về xuất, nhập cảnh ở Việt Nam*, Luận án Tiến sĩ Luật học, Học viện Khoa học xã hội Việt Nam, Hà Nội.
- [10]. Chính phủ, *Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17/8/2007 về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam.*
- [11]. Chính phủ, *Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình.*

[12]. Chính phủ, *Nghị định số 64/2015/NĐ-CP ngày 06/8/2015 quy định cơ chế phối hợp giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam.*

[13]. Chính phủ, *Nghị định số 94/2015/NĐ-CP ngày 16/10/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17/8/2007 về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam.*

[14]. Chính phủ, *Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính.*

[15]. Quốc hội, *Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam, năm 2019.*

[16]. Quốc hội, *Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam, năm 2019.*

[17] TS. Nguyễn Việt Thanh, ThS. Phan Thị Minh Hiền, ThS. Nguyễn Văn Long (Đồng chủ biên) (2020), *Áp dụng pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập, cảnh trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long*, Nxb Lý luận chính trị.